

Số: 09/2026/QĐST-HNGĐ

Huế, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HUẾ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 197/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Phan Quỳnh N, sinh năm 1996; số định danh cá nhân: 046196015800 địa chỉ: TDP G, phường H, thành phố H;

2. Anh Hoàng Trung H, sinh năm 1988; số định danh cá nhân: 046088011878 địa chỉ: TDP G, phường H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Quỳnh N và anh Hoàng Trung H đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường H, thành phố H) vào ngày 03/10/2017 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét việc thuận tình ly hôn của chị N, anh H trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho chị N, anh H.

[2] Về con chung: Chị Phan Quỳnh N và anh Hoàng Trung H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H1, sinh ngày 09/10/2017. Chị N và anh H thỏa thuận giao cháu Hoàng Gia H1, sinh ngày 09/10/2017 cho anh Hoàng Trung H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi; không yêu cầu chị Phan Quỳnh N cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Quỳnh N và anh Hoàng Trung H không yêu cầu nên Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phan Quỳnh N thuận chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự; nhưng được khấu trừ hết số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai tạm ứng lệ phí số 0001302 ngày 11/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị N đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Quỳnh N và anh Hoàng Trung Hiếu thuận T ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Gia H1, sinh ngày 09/10/2017 cho anh Hoàng Trung H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi; không yêu cầu chị Phan Quỳnh N cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm non con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phan Quỳnh N và anh Hoàng Trung H không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phan Quỳnh N thuận chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự; nhưng được khấu trừ hết số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai tạm ứng lệ phí số 0001302 ngày 11/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tp. Huế;
- VKSND KV3-Huế;
- THADS KV3-Huế;
- UBND phường Hương Trà
- (ĐKKH số 62 ngày 03/10/2017);
- Các đương sự;
- Lưu án; lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Phan Sang